



Lễ hội Katê của người Chăm

Cộng đồng người Chăm theo đạo Bà La Môn ở Ninh Thuận và Bình Thuận tổ chức lễ hội Katê quan trọng nhất vào ngày 1 tháng 7 theo lịch Chăm, khoảng cuối tháng 9, đầu tháng 10 (dương lịch). Đây là Tết của người Chăm và là lễ hội thiêng liêng để tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ, tổ tiên ông bà, tạ ơn các thần linh đã giúp mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu.

Khi cây bằng lăng nở hoa tím cả vùng rừng núi Tháp Chàm - Phan Rang thì cũng là lúc đồng bào Chăm theo đạo Bà La Môn rộn ràng vui Tết Katê. Người Chăm ở Ninh Thuận tổ chức lễ hội cùng lúc ở ba đền tháp cổ - nơi thờ những vị vua thần của họ: - Tháp Pô Klông Garai nơi thờ vua Pô Klông Garai (1151-1205), được tôn là thần thủy lợi; - Tháp Pô Rômê nơi thờ vua Pô Rômê được tôn là thần phát triển nông nghiệp và - Tháp Pô Nugar thờ nữ thần hay Bà Mẹ xứ sở, người dạy trồng lúa, bông, dệt vải.

Theo phong tục của đồng bào Chăm ở Bình Thuận, lễ hội Katê bao giờ cũng diễn ra tại nhà hoàng tộc Chăm và cùng lúc diễn ra nghi thức lễ trên tháp Chăm ở thị xã Phan Rang (tỉnh Ninh Thuận). Sau đó, người dân mới chính thức được khai lễ tại nhà riêng. Trước đó một ngày, tại tháp Posahninur ở thành phố Phan Thiết, hàng ngàn đồng bào Chăm của huyện Hàm Thuận Bắc đã tái hiện một nghi lễ Katê cổ.

Người Chăm rất coi trọng quan hệ huyết thống, họ hàng, cũng như đời sống tình cảm của gia đình. Vì vậy nhân dịp lễ hội Katê, người ta tổ chức thăm viếng nhau giữa những người thân tộc, bạn bè. Các già làng của người Raglai (tộc người cùng ngữ hệ Malayo Polynésien) dẫn đầu đoàn người về tham dự.

Tại Ninh Thuận, lễ rước y phục của vua chúa Chăm, mà xưa kia hoàng tộc đã giao cho người Raglai ở một số vùng tin cậy bảo quản. Ví dụ làng Hữu Đức (Phan Rang) phải lên vùng núi Phước Hà đón nhận mang xuống. Ở tháp Pô Nugar (Phú Lạc- Tuy Phong) thì Raglai ở Phan Dũng, Phan Điền trực tiếp mang đến đền tháp. Còn ở đền Pô Klông Garai thì bà Nguyễn Thị Thềm, hậu duệ bảo quản từ thời thực dân Pháp mang về. Họ mang theo những bảo vật của hoàng tộc Chăm như vương miện, y phục mà họ cất giữ trước đây về nơi lăng tháp cổ để dâng lên các vua thần. Vào buổi chiều, dòng người nô nức đi rước y phục của các vị vua từ danok (nơi cất giữ đồ lễ vua). Tại đây, ông thầy Cò Ke (ông Kadhar Gru) vừa kéo đàn Kanhi, vừa hát bài ngợi ca công đức của các nhà vua và các vị anh hùng khác. Người chuyên dâng lễ vật (ông Muk Pajâu), với mâm cúng gồm có trứng gà, trầu cau, rượu bánh, trái cây. Tiếp đến là các ông lo việc quản lý bảo vật của vua (ông Jongui) và người giữ đền tháp và đồ thờ cúng (ông Chămnay) bước lên khấn mừng thần. Lễ thỉnh y phục kéo dài cho đến khuya mới chấm dứt.

Sáng hôm sau, đoàn các thầy lễ tiến hành rước y phục về các đền tháp ở làng Hữu Đức, Hậu Sanh, Đô Vinh. Đi đầu là các thầy lễ trong bộ áo choàng màu trắng, đầu chít khăn trắng. Theo sau là các thân hào, nhân sĩ, các vị chức sắc trong làng, tháp, ấp. Các bộ lễ phục được đặt trên kiệu, có lọng che hai bên và đoàn thiếu nữ trong bộ trang phục áo dài xanh, trong tiếng nhạc rộn ràng vui vẻ, đi sau múa quạt. Khi về đến các đền tháp thì các thầy làm lễ mở cửa tháp. Để được phép vào tháp, các thầy phải làm lễ xin thần Siva - thần hủy diệt và Tái tạo, cho phép mở cửa. Đoàn người Raglai múa đánh mã la, thổi khèn bầu và các vũ nữ Chăm múa quạt, xong ông từ và vị sư cả tiến hành lễ cúng xin phép thần Siva cho mở cửa tháp, với vật lễ: rượu, trầu cau, nước pha trầm trầm tượng. Theo quan niệm của người Chăm, đền tháp là nơi trú ngụ của thần linh. Vì vậy, trước một lễ hội lớn như Katê người Chăm phải làm lễ Tẩy uế, hay còn gọi là lễ Tổng ôn. Trong khi tắm tượng cho thần thì thầy Cò ke hát. Sau lễ tắm tượng là lễ mặc long bào cho vua thần.

Lễ chính thức được tổ chức tại tháp Pô Klông Garai (Tháp Chàm - Ninh Thuận) vào ngày mùng một tháng bảy lịch Chăm. Trước những mâm vật lễ bày ra trên bàn thờ gồm rượu, trầu cau, nước ngọt, thịt lợn, dê, cá và gà. Đặc biệt trong các loại bánh luôn có bánh tét (âm), bánh gan tay (dương), bánh gừng... Trong tiếng trống Ginăng, Paranưng trầm bổng, dồn dập, tiếng kèn Saranai bay bổng, ngọt ngào, các

thiếu nữ Chăm y phục rực rỡ, uyển chuyển trong điệu múa truyền thống. Trong đền tháp, thầy cả sư làm chủ lễ, bà Bómg dâng lễ vật lên các vua thần, thầy đàn hát mời các vị thần về dự lễ.

Vào khoảng 3-4 giờ chiều, sau lễ cúng ở các đền tháp kết thúc đồng bào tràn về các thôn xóm và gia đình. Ở đây nhà nào cũng chuẩn bị chu đáo lễ vật để dâng cúng tổ tiên và thần linh, cầu được nhiều may mắn và sức khỏe. Cũng nhân dịp này, người ta tổ chức thăm viếng nhau, cùng vui chơi và làm những món ăn dân tộc để chiêu đãi bạn bè, láng giềng và khách mời.

Phần hội được tổ chức với nhiều trò chơi dân gian truyền thống, như thi kết mâm trầu đẹp qua đó chọn ra những cô gái có bàn tay duyên dáng, khéo léo để trao giải. Trò chơi thi đội chum nước khéo léo trên đầu cùng nhau chạy về đích thu hút rất nhiều người tham gia. Ngoài ra có thi dệt thổ cẩm và có những giải thưởng cho những cô gái dệt thổ cẩm Chăm dài và đẹp nhất.